TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 31-10-2018.
V/v: "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triều Châu.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Thị Giang và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 537/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con"; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1985.
Hộ khẩu thường trú: Khu 72, ấp Quảng Biên, xã Quảng T, huyện T, tỉnh Đ.
Hiện cư trú tại: ấp 2, thị trấn Vĩnh An, huyện V C, tỉnh Đ.
- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1979.
Trú tại: Khu 72, ấp Quảng Biên, xã Quảng T, huyện T, tỉnh Đ.

(Chị K có mặt, anh T có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Mỹ K trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Quang T tự nguyện yêu thương và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng T, huyện T, tỉnh Đ vào năm 2007. Trong quá trình chung sống vợ có 01 con chung là Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 13/7/2008.

Chị đã suy nghĩ kỹ và tại phiên tòa hôm nay, chị cương quyết ly hôn với anhT. Nguyên nhân chính là anh T thường xuyên đi qua đêm, nhậu nhẹt thường xuyên, cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, có những chuyện xảy ra vượt quá mức chịu đựng của chị nên chị không thể quay về chung sống với anh T được. Tình cảm vợ chồng không còn nữa và đã ly thân với nhau. Vợ chồng không thể hòa giải được với nhau. Đề nghị Tòa án giải quyết dứt điểm.

-Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không thiếu nợ ai.

***** Bị đơn anh Nguyễn Quang T trình bày: Anh không đồng ý ly hôn vì không muốn vợ chồng tan vỡ. Anh thừa nhận thỉnh thoảng có đi nhậu về trễ. Nếu Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý để cho chị K nuôi cháu Nguyễn Thị Anh Thư. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không thiếu nợ ai. Vì công việc bận, anh T đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm thời hạn giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, VKSND huyện Trảng Bom đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K vì tình cảm giữa anh T và chị K không còn nữa; Về con chung giao cháu Nguyễn Thị Anh Th cho chị K nuôi dưỡng, tạm thời anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Mỹ K khởi kiện về việc "Tranh chấp Ly hôn, nuôi con" đối với bị đơn là anh Nguyễn Quang T có địa chỉ cư trú tại xã Quảng T, huyện T, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Anh T có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ; căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh T là hợp pháp vì các đương sự đã tự nguyện kết hôn và có giấy chứng nhận kết hôn. Tòa án đã kêu gọi đoàn tụ nhưng chị K vẫn cương quyết ly hôn. Nguyên nhân là do anh T thường xuyên nhậu nhẹt và đi qua đêm, hiện tại chị K không còn tình cảm với anh T, vợ chồng đã sống ly thân. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh T đã xảy ra trầm trọng vì vợ chồng không còn tình cảm thương yêu dành cho nhau nữa, hạnh phúc vợ chồng không có, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Mỹ K được ly hôn với anh Nguyễn Quang T.

[3]Về con chung : Các đương sự có một con chung là cháu Nguyễn Thị Anh Th, sinh ngày 13/7/2008. Cháu Th có nguyện vọng được sống với chị K và anh T cũng có ý kiến nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì giao con chung cho chị K nuôi dưỡng nên cần giao cháu Thư cho chị K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[4]Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, đương sự không có tranh chấp về tài sản chung nên HĐXX không phải giải quyết.

[5]Về án phí: chị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Thẩm phán đã thu thập chứng cứ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật, không vi phạm thời hạn giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần; bảo đảm quyền, nghĩa vụ của các đương sự. Về hướng giải quyết vụ án, VKSND huyện Trảng Bom đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 điều 228, khoản 4 Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 19; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

Tuyên xử:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Nguyễn Thị Mỹ K được ly hôn với anh Nguyễn Quang T.

2.Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Mỹ K trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung là Nguyễn Thị Anh Th, sinh ngày 13/7/2008. Tạm thời anh Nguyễn Quang T không phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con.

- Không ai được cản trở quyền thăm nom con chung của anh Nguyễn Quang T.

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ K phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn, số tiền này được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị K đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số: 000762 ngày 23/7/2018.

4. Chị K có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đ/s
- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Chi cục THADS huyện.
- UBND xã Quảng Tiến(Quyển số 01/2007).
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triều Châu